

TTĐT

**PHÂN BAN VIỆT NAM
TRONG ỦY BAN LIÊN CHÍNH PHỦ
VIỆT NAM - HÀ LAN VỀ THÍCH
ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ
QUẢN LÝ NƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2012

Số: 75 /QĐ-PBVN

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:.....4734.....
	Ngày:.....06/7.....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Phân ban
Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan
về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước**

**CHỦ TỊCH PHÂN BAN VIỆT NAM
TRONG ỦY BAN LIÊN CHÍNH PHỦ VIỆT NAM - HÀ LAN
VỀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ QUẢN LÝ NƯỚC**

Căn cứ Thỏa thuận đối tác chiến lược giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước, ký tại Brussel, Vương quốc Bỉ, ngày 04 tháng 10 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước;

Căn cứ Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của các tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước.

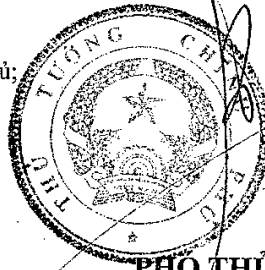
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên thường trực Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Đ/c Đào Xuân Học, Phó Chủ tịch chuyên trách UBQG về biến đổi khí hậu;
- VPCP: BTCN, các PCN; các Vụ: TH, TKBT, KTN, TCCB, Công TTĐT;
- Lưu: VT, PBVN (2). *120*

CHỦ TỊCH



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Hoàng Trung Hải**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA PHÂN BAN VIỆT NAM TRONG ỦY BAN LIÊN CHÍNH PHỦ VIỆT NAM -
HÀ LAN VỀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ QUẢN LÝ NƯỚC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 75 /QĐ-PBVN, ngày 05 tháng 7 năm 2012
của Chủ tịch Phân ban)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước (sau đây gọi tắt là Phân ban).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Phân ban và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, chia sẻ thông tin trong giải quyết công việc và trong các hoạt động của Phân ban liên quan đến triển khai khoản 4.3 Điều 4 của Thỏa thuận “Đối tác chiến lược giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước” (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận).

2. Phân ban làm việc theo chế độ tập thể thảo luận, Chủ tịch Phân ban kết luận và chỉ đạo thực hiện; đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Phân ban;

3. Các thành viên Phân ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật và các quy định của Quy chế này.

4. Đề cao trách nhiệm và vai trò chủ động của các thành viên đại diện của các Bộ, ngành trong việc triển khai các hoạt động của Phân ban.

5. Bảo đảm công khai, sát thực tiễn, kịp thời và hiệu quả trong mọi hoạt động của Phân ban.

Điều 3. Cách thức giải quyết công việc của Phân ban

1. Thảo luận và quyết nghị từng vấn đề quy định tại khoản 4.3 Điều 4 của Thỏa thuận trong các cuộc họp của Phân ban.

2. Đối với một số vấn đề không nhất thiết phải tổ chức thảo luận tại cuộc họp Phân ban hoặc vấn đề cần giải quyết gấp nhưng không có điều kiện tổ chức họp Phân ban thì theo chỉ đạo của Chủ tịch Phân ban, Văn phòng thường trực Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước (sau đây gọi tắt là Văn phòng thường trực Phân ban) gửi toàn bộ hồ sơ và phiếu lấy ý kiến đến từng thành viên thường trực Phân ban. Nếu 2/3 số thành viên thường trực Phân ban trở lên nhất trí thì Văn phòng thường trực Phân ban tổng hợp trình Phó Chủ tịch phân ban để Phó Chủ tịch phân ban trình Chủ tịch Phân ban quyết định và thông báo kết quả tới các thành viên thường trực Phân ban. Nếu đa số thành viên thường trực Phân ban không nhất trí thì Văn phòng thường trực Phân ban trình Phó Chủ tịch phân ban để Phó Chủ tịch phân ban trình Chủ tịch Phân ban quyết định đưa vấn đề ra cuộc họp Phân ban gần nhất.

3. Ý kiến được 2/3 số Thành viên thường trực Phân ban trở lên tán thành hoặc ý kiến tuy chỉ có một nửa số Thành viên thường trực Phân ban đồng ý nhưng được Chủ tịch Phân ban tán thành là khuyến nghị chung của Phân ban. Các khuyến nghị cuộc họp của Phân ban được chuyển đầy đủ lên Thủ tướng Chính phủ có chữ ký của Chủ tịch và thư ký kỳ họp của Phân ban; đồng thời các ý kiến khác cũng được phản ánh đầy đủ trong biên bản cuộc họp của Phân ban.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN PHÂN BAN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Phân ban

Chủ tịch Phân ban có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Lãnh đạo Phân ban thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phân ban và các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao theo quy định; phê duyệt kế hoạch, các chương trình, đề án, dự án liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam - Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

2. Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch, các thành viên Phân ban, Ban điều phối liên ngành, Chánh Văn phòng thường trực Phân ban;

3. Trực tiếp giải quyết một số công việc đã phân công cho Phó Chủ tịch Phân ban trong trường hợp yêu cầu cấp bách, quan trọng của công việc hoặc

công việc xử lý còn có ý kiến khác nhau giữa các thành viên thường trực Phân ban; giải quyết các vấn đề quan trọng có tính liên ngành còn có ý kiến khác nhau.

4. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp Phân ban; mời các tổ chức, cá nhân có liên quan khác tham dự các cuộc họp của Phân ban khi cần thiết.

5. Trong trường hợp Chủ tịch Phân ban đi công tác vắng, Chủ tịch Phân ban phân công Phó Chủ tịch Phân ban giải quyết các nhiệm vụ cụ thể của Phân ban.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Phân ban, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phó Chủ tịch Phân ban thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Phân ban và có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Triển khai và giải quyết công việc giữa hai cuộc họp theo quy định của Phân ban và chỉ đạo của Chủ tịch Phân ban.

2. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình theo phân công của Chủ tịch Phân ban; giúp Chủ tịch Phân ban chỉ đạo sự phối hợp của các Bộ, ngành và địa phương là thành viên của Phân ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Phân ban.

3. Thường trực giải quyết công việc của Phân ban, trực tiếp giúp Chủ tịch Phân ban chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Phân ban và ký văn bản thay Chủ tịch Phân ban; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Phân ban theo sự phân công của Chủ tịch Phân ban.

4. Chỉ đạo, đôn đốc sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên thường trực Phân ban.

5. Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban điều phối liên ngành và Văn phòng thường trực Phân ban.

6. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác giữa Việt Nam - Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

7. Phê duyệt kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm cho hoạt động của Phân ban, Ban điều phối liên ngành và Văn phòng thường trực Phân ban.

8. Giải quyết và báo cáo Chủ tịch Phân ban các vấn đề cụ thể phát sinh liên quan đến nhiệm vụ của Phân ban; xem xét các vấn đề liên ngành mà các cơ quan, đơn vị không thống nhất được ý kiến trình Chủ tịch Phân ban quyết định.

9. Sử dụng con dấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Phân ban liên quan đến hoạt động của Phân ban.

10. Chỉ đạo sự phối hợp hoạt động của Phân ban và Ban điều phối liên ngành với các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Phân ban và triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế với các nước và các tổ chức quốc tế.

11. Xem xét và có ý kiến về các đề nghị, báo cáo, tờ trình của các Bộ, ngành và địa phương liên quan về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Phân ban; tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và địa phương để phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phân ban.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên thường trực Phân ban

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung.

a) Chủ động phối hợp với các thành viên thường trực khác của Phân ban trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, các công việc liên quan đến nhiệm vụ của Phân ban và các nhiệm vụ được giao theo lĩnh vực chuyên môn do Bộ, ngành và địa phương mình phụ trách;

b) Đề xuất và chỉ đạo việc lồng ghép các nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan trong xây dựng chiến lược, kế hoạch, cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành mình;

c) Tham dự đầy đủ các cuộc họp Phân ban; có trách nhiệm tham gia ý kiến và cùng tập thể Phân ban xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Phân ban; chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch Phân ban liên quan đến lĩnh vực Bộ, ngành và địa phương mình phụ trách;

d) Được cung cấp các thông tin cần thiết về các hoạt động của Phân ban trước các cuộc họp;

đ) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên để tham mưu, giúp thành viên thường trực Phân ban thực hiện các nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao; cử tổ chức hoặc cá nhân thuộc cơ quan thành viên tham gia làm thành viên Ban điều phối liên ngành và làm đầu mối phối hợp công tác với Văn phòng thường trực Phân ban trong việc triển khai các nhiệm vụ, công việc phục vụ các hoạt động của Phân ban;

e) Chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan thành viên trong việc thực hiện các hoạt động của Phân ban liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thành viên; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Phân ban về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên thường trực Phân ban và các công việc được giao theo chỉ đạo của Chủ tịch Phân ban;

g) Tổng hợp và kiến nghị với Chủ tịch Phân ban các vấn đề cần được quan tâm, làm rõ, hoặc cần được thảo luận tại Hội nghị toàn thể Phân ban hoặc cần trình lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Làm Trưởng Ban điều phối liên ngành Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước;

c) Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các nội dung hợp tác sau trong Thỏa thuận:

- Xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long;

- Hợp tác giáo dục sau đại học về quản lý nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và các hệ sinh thái/nông nghiệp liên quan tại Việt Nam;

- Quản lý nước khu vực Đồng bằng sông Hồng và vùng duyên hải Việt Nam;

- Quản lý nước trong tương lai cho khu kinh tế trọng điểm phía nam.

d) Chỉ đạo Văn phòng thường trực Phân ban phối hợp với các đơn vị chức năng của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan trong việc xây dựng kế hoạch, các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để thực hiện Thỏa thuận trình Phân ban xem xét, quyết định;

đ) Trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung phiên họp, hội nghị thường kỳ, cuộc họp bất thường của Phân ban; các cuộc họp, làm việc của Chủ tịch Phân ban với các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan;

e) Chủ trì, phối hợp với các thành viên thường trực Phân ban kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thỏa thuận;

g) Chỉ đạo Văn phòng thường trực Phân ban và các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin, dữ liệu; các kế hoạch, quy hoạch của ngành liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

3. Thành viên thường trực, Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Tư vấn cho Chủ tịch Phân ban, Phó Chủ tịch Phân ban việc thực hiện các nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan quy định tại khoản 4.3 Điều 4 của Thỏa thuận nhằm đảm bảo các nội dung hợp tác này phù hợp với các chương trình, chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu.

4. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Làm Phó Trưởng Ban điều phối liên ngành Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước;

c) Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các nội dung hợp tác sau trong Thỏa thuận:

- Kiểm soát lũ Đồng bằng sông Cửu Long;

- Cấp nước, xử lý nước thải và vệ sinh nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên thực hiện kế hoạch, các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao;

đ) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin, dữ liệu; các kế hoạch, quy hoạch của ngành liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam - Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

5. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Chủ trì đề xuất chương trình Hỗ trợ trao đổi kiến thức và Cải thiện môi trường kinh doanh cho ngành nước tư nhân trong khuôn khổ Thỏa thuận;

c) Làm đầu mối đại diện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành, địa phương liên quan cân đối, bố trí vốn đầu tư hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Thỏa thuận;

d) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin dữ liệu về các kế hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội của vùng và từng địa phương liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

6. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Tài chính:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Làm đầu mối đại diện của Bộ Tài chính trong việc chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành, địa phương liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn sự nghiệp hàng năm, kinh phí thường xuyên cho hoạt động của Phân ban, Ban điều phối liên ngành và Văn phòng thường trực phân ban để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Thỏa thuận.

7. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Công Thương:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nội dung hợp tác “Tăng cường tiếp xúc kinh doanh và thương mại giữa Việt Nam – Hà Lan trong lĩnh vực quản lý nước” trong Thỏa thuận

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên thực hiện kế hoạch và các đề án, dự án, nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao;

d) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin, dữ liệu; các kế hoạch, quy hoạch của ngành liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam - Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

8. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Xây dựng:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nội dung hợp tác sau trong thỏa thuận:

- “Cấp nước, xử lý nước thải và vệ sinh đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long” trong Thỏa thuận;

- Hợp tác Thành phố Hồ Chí Minh - Rotterdam trong phát triển Thành phố Hồ Chí Minh tiến ra biển.

c) Trực tiếp theo dõi, tổng hợp việc thực hiện thỏa thuận Hợp tác Rotterdam – Thành phố Hồ Chí Minh trong kế hoạch phát triển “Thành phố Hồ Chí Minh hướng ra biển”;

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên thực hiện kế hoạch và các đề án, dự án, nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao;

đ) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin, dữ liệu; các kế hoạch, quy hoạch của ngành liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

9. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các nội dung hợp tác Phát triển cảng chiến lược, quản lý cảng, vận tải và hậu cần, hàng hải nội địa trong Thỏa thuận:

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên thực hiện kế hoạch và các đề án, dự án, nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao;

d) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ tổ chức thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp các thông tin, dữ liệu; các kế hoạch, quy hoạch của ngành liên quan đến chức năng của Bộ quản lý phục vụ xây dựng Kế hoạch đồng bằng sông Cửu Long và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan quy định trong Thỏa thuận.

10. Thành viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị các tài liệu liên quan đến các cuộc họp của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan; tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nội dung liên quan đến việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác khi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ làm việc với phía Hà Lan;

c) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết các bất đồng liên quan đến việc giải thích, thực hiện và áp dụng thỏa thuận giữa Việt Nam và Hà Lan thông qua tham vấn hoặc đàm phán;

d) Cử Đại sứ Việt Nam tại Hà Lan tham gia các phiên họp của Ủy ban liên chính phủ Việt Nam – Hà Lan diễn ra tại Hà Lan để nắm tình hình và thúc đẩy các công việc liên quan khi cần thiết

11. Thành viên thường trực, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Tổ chức các cuộc họp của Phân ban, ban hành các Thông báo kết luận của Chủ tịch Phân ban trong các kỳ họp Phân ban và giám sát, đôn đốc việc thực hiện;

c) Tổng hợp các tài liệu, kết quả cuộc họp Phân ban, Ủy ban liên Chính phủ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

d) Đôn đốc các cơ quan chức năng thuộc quản lý của cơ quan thành viên thực hiện kế hoạch và các đề án, dự án, nhiệm vụ được Phân ban, Chủ tịch Phân ban giao.

12. Thành viên Thường trực, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đề xuất và chỉ đạo việc lồng ghép các nội dung hợp tác Việt Nam – Hà Lan trong xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của các địa phương khu vực Tây Nam Bộ nói riêng và đồng bằng sông Cửu Long nói chung;

c) Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của Phân ban tại các địa phương trong khu vực.

Chương III BỘ MÁY GIÚP VIỆC

Điều 7. Ban điều phối liên ngành Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước

1. Ban điều phối liên ngành Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước (sau đây gọi tắt là Ban điều phối liên ngành) có chức năng giúp Phân ban điều phối các Bộ, ngành và các địa phương thực hiện Thỏa thuận. Ban điều phối liên ngành được sử dụng con dấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến Ban.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Điều phối liên ngành được quy định tại Quyết định thành lập Ban Điều phối liên ngành của Chủ tịch Phân ban.

Điều 8. Văn phòng thường trực Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước

1. Văn phòng Thường trực Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước là tổ chức giúp việc cho Phân ban thực hiện nhiệm vụ của Phân ban, Ban điều phối liên ngành theo quy định.

2. Văn phòng Thường trực Phân ban có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Giúp Chủ tịch Phân ban và Trưởng Ban điều phối liên ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động và các công việc thường xuyên của Phân ban, Ban điều phối liên ngành; xây dựng chiến lược hợp tác, chương trình, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn của Phân ban trình Chủ tịch Phân ban phê duyệt;

b) Giúp Chủ tịch Phân ban và Trưởng Ban điều phối liên ngành cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ “thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước”; điều phối và thực hiện các chiến lược, chương trình, dự án hợp tác của Hà Lan và Việt Nam trên lãnh thổ Việt Nam;

c) Chuẩn bị nội dung, chương trình, các đề án và các báo cáo có liên quan đến các cuộc họp của Phân ban, Ban điều phối liên ngành và các điều kiện cần thiết khác cho cuộc họp; chuyển tài liệu đến các thành viên Phân ban. Lập biên bản, tổ chức phổ biến nội dung và thực hiện các quyết định của cuộc họp;

d) Đề xuất, hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng các chương trình, dự án; vận động tài trợ cho các dự án phát triển trong dự án và về tăng cường thể chế, năng lực; phối hợp theo dõi, giám sát các hoạt động về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước;

đ) Giúp Chủ tịch Phân ban và Trưởng Ban điều phối liên ngành duy trì quan hệ công tác và trao đổi thông tin, báo cáo với các Bộ, ngành và địa phương thành viên của Phân ban và Ban điều phối liên ngành; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ liên quan trong xây dựng và duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

g) Quản lý công văn giấy tờ, hồ sơ của Phân ban, Ban điều phối liên ngành và thực hiện lưu trữ theo quy định của Nhà nước; quản lý tài chính, tài sản của Văn phòng theo quy định của Pháp luật.

Chương IV

CÁC PHIÊN HỌP, HỘI NGHỊ VÀ CUỘC HỌP CỦA PHÂN BAN

Điều 9. Phiên họp của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước

1. Phiên họp của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước sẽ được tổ chức luân phiên thường kỳ tại Việt Nam và Hà Lan mỗi năm một lần do Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và Phó Thủ tướng Chính phủ Hà Lan đồng chủ trì.

2. Thành phần tham dự bao gồm các Thành viên thường trực Phân ban; Chủ tịch Phân ban xem xét mời đại diện một số cơ quan, đơn vị khác tùy theo nội dung cụ thể của mỗi Phiên họp Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Hà Lan.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành có liên quan làm việc với phía Hà Lan xây dựng kế hoạch và nội dung chi tiết của Phiên họp.

Điều 10. Hội nghị và các cuộc họp của Phân ban

1. Hội nghị toàn thể Phân ban

a) Hội nghị Phân ban được tổ chức thường kỳ mỗi năm một lần do Chủ tịch Phân ban chủ trì;

b) Thành phần Hội nghị gồm toàn thể Thành viên thường trực Phân ban và Bộ máy giúp việc của Phân ban.

c) Văn phòng thường trực Phân ban trình Chủ tịch quyết định nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm tổ chức Hội nghị;

d) Nội dung của Hội nghị toàn thể Phân ban bao gồm:

- Kiểm điểm tình hình hoạt động của Phân ban, các Bộ, ngành có liên quan;
- Thảo luận và thống nhất kế hoạch các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về nội dung hợp tác giữa Việt Nam - Hà Lan quy định tại Thỏa thuận;
- Các chính sách, chủ trương và biện pháp nhằm thúc đẩy thực hiện Thỏa thuận;
- Sự phối hợp các dự án của các Bộ, ngành, địa phương và trong khu vực với chương trình công tác của Phân ban ;
- Cập nhật tình hình diễn biến kế hoạch thực hiện và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng phương hướng nhiệm vụ trong năm tới; đóng góp ý kiến và thông qua các văn kiện của Phân ban.

đ) Các Bộ, ngành, địa phương chuẩn bị các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Phân ban theo phân công của Chủ tịch;

e) Sau Hội nghị, Phó Chủ tịch, Thành viên thường trực Phân ban, Trưởng Ban điều phối liên ngành và Chánh Văn phòng thường trực Phân ban tổ chức thực hiện các công việc liên quan theo kết luận của Chủ tịch Phân ban.

2. Cuộc họp của Phân ban

Ngoài Hội nghị toàn thể Phân ban thường kỳ, trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Phân ban sẽ triệu tập và chủ trì cuộc họp của Phân ban để thảo luận và quyết định các nội dung sau:

- a) Các nhiệm vụ cấp bách liên quan đến các Bộ, ngành, và địa phương;
- b) Các Báo cáo quan trọng trình lãnh đạo Đảng và Chính phủ theo phân công của Thủ tướng Chính phủ;
- c) Việc ký kết và tham gia các điều ước quốc tế, kế hoạch thực hiện các cam kết quốc tế về hợp tác giữa Việt Nam – Hà Lan;
- d) Những vấn đề khác được pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Phân ban mà Chủ tịch Phân ban thấy cần thiết đưa ra tập thể Lãnh đạo Phân ban.

Trong trường hợp không có điều kiện tổ chức thảo luận tập thể, theo chỉ đạo của Chủ tịch Phân ban, Văn phòng thường trực Phân ban lấy ý kiến thành viên thường trực Phân ban bằng văn bản và trình Chủ tịch Phân ban. Chủ tịch Phân ban là người quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Các thành viên Phân ban có trách nhiệm tham dự và quyết định các vấn đề của Phân ban trong các hội nghị và cuộc họp nêu trên. Trong trường hợp vắng mặt phải có ý kiến bằng văn bản gửi Phân ban trước ít nhất 03 ngày hoặc có công văn ủy quyền hoặc cử người đại diện tham dự.

Trong trường hợp không có ý kiến hoặc không có người đại diện tham dự thì ý kiến của thành viên vắng mặt là ý kiến của đa số Phân ban, trong trường hợp ý kiến ngang nhau thì ý kiến của thành viên vắng mặt là ý kiến của Chủ tịch Phân ban.

Trong trường hợp ủy quyền hoặc cử người đại diện đi họp, ý kiến của người đại diện là ý kiến của thành viên đó.

Chương V

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 11. Thẩm quyền ký văn bản

1. Chủ tịch Phân ban ký các văn bản.

a) Các chương trình, đề án, dự án, các văn bản trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chương trình, kế hoạch của Phân ban;

b) Quyết định thành lập Ban điều phối liên ngành, quyết định phân công nhiệm vụ đối với Phó Chủ tịch Phân ban, các Thành viên thường trực Phân ban, Chánh Văn phòng Thường trực Phân ban;

c) Quyết định công nhận Thành viên Phân ban;

d) Phê duyệt các dự án, đề án, văn bản, hiệp định được Thủ tướng Chính phủ uỷ quyền.

2. Phó Chủ tịch Phân ban được Chủ tịch Phân ban giao ký thay các văn bản.

a) Quyết định cá biệt và các văn bản xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực được Chủ tịch Phân ban phân công phụ trách, dự toán và phân bổ dự toán ngân sách hàng năm của Phân ban, Văn phòng thường trực Phân ban;

b) Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng thường trực Phân ban; Cử Lãnh đạo Văn phòng thường trực Phân ban đi công tác, học tập trong và ngoài nước; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo Văn phòng thường trực Phân ban.

c) Một số văn bản quy định tại khoản 1 Điều này theo lĩnh vực, đơn vị do Chủ tịch Phân ban giao phụ trách;

Khi Chủ tịch Phân ban vắng mặt, Phó Chủ tịch Phân ban ký các văn bản quy định tại khoản 1 Điều này khi được uỷ quyền.

3. Các Thành viên thường trực Phân ban được giao ký các văn bản theo uỷ quyền của Chủ tịch Phân ban.

4. Chánh Văn phòng thường trực Phân ban ký các văn bản.

a) Ký thừa uỷ quyền hoặc thừa lệnh Chủ tịch Phân ban một số loại văn bản theo quyết định riêng của Chủ tịch Phân ban;

b) Ký văn bản thuộc chức năng, nhiệm vụ, chuyên ngành được phân công, phân cấp quản lý;

c) Các văn bản thuộc thẩm quyền hoặc được uỷ quyền giao dịch hàng ngày với các nhà tài trợ, các tổ chức hợp tác quốc tế liên quan với chức danh Chánh Văn phòng Thường trực Phân ban.

Điều 12. Báo cáo và cung cấp thông tin về hoạt động của Phân ban

1. Định kỳ 6 tháng và một năm Phân ban báo cáo Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Phân ban; đột xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với các vấn đề quan trọng của Phân ban hoặc theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các thành viên thường trực Phân ban được cung cấp thông tin về hoạt động của Phân ban và thông tin khác có liên quan; được cung cấp các tài liệu liên quan trước các cuộc họp của Phân ban.

3. Chánh Văn phòng thường trực Phân ban phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức việc thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật về thông tin đối ngoại và sự chỉ đạo của Chủ tịch Phân ban, Trưởng ban điều phối liên ngành.

Điều 13. Thay đổi thành viên Phân ban

Khi cần thay đổi đại diện của mình là Thành viên của Phân ban, các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan đề nghị bằng văn bản gửi Chủ tịch Phân ban xem xét, quyết định.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Phân ban có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật trong hoạt động của Phân ban.

2. Kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ việc xử lý kỷ luật hoặc thay thành viên Phân ban không hoàn thành nhiệm vụ được giao, lợi dụng chức vụ, nhiệm vụ, quyền hạn làm trái với các quy định của pháp luật, cản trở việc thực hiện Thỏa thuận.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thực hiện

1. Chủ tịch Phân ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Phân ban, Ban điều phối liên ngành và Văn phòng thường trực Phân ban thực hiện Quy chế này.

2. Trưởng Ban điều phối liên ngành có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban điều phối liên ngành.


3. Chánh Văn phòng thường trực Phân ban có trách nhiệm xây dựng và trình Trưởng Ban điều phối liên ngành ban hành Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực Phân ban để giúp Phân ban triển khai thực hiện quy định tại Quy chế này.

Điều 16. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh, các thành viên Phân ban và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đề nghị bằng văn bản gửi Chủ tịch Phân ban xem xét, quyết định.

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc này do Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước xem xét, quyết định./.

CHỦ TỊCH



*** PHÓ THỦ TƯỚNG**
Hoàng Trung Hải